TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HNGĐ - ST
Ngày 08 tháng 7 năm 2025
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Nguyễn Bá Lý

2. Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 -Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2025/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc: "***Ly hôn***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2025/QĐST – HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Đinh Thị D, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 78 đường NĐ, phường DH (trước đây là phường IK, thành phố P), tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Đinh Ngọc C, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 807/60 đường TC, phường HP (trước đây là tổ 01, phường CL, thành phố P), tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 3 năm 2025, bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị D trình bày: Chị và anh Đinh Ngọc C có thời gian tìm hiểu, tự nguyện kết hôn ngày 29 tháng 01 năm 2001 tại Ủy ban nhân dân xã QL sau đó là thị xã BĐ, huyện QT, tỉnh Quảng Bình nay là xã NG, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, trầm trọng nhất là 05 năm trở lại đây. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là

do chị và anh C bất đồng quan điểm sống, không hiểu và không tôn trọng lẫn nhau, anh chị thường xuyên cãi vã, tranh luận gay gắt ngay cả những việc nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống thường ngày dẫn đến không khí trong gia đình luôn luôn căng thẳng nặng nề. Hơn nữa, cứ mỗi lần uống rượu, anh C chửi bới thậm tệ, đánh đập vô cớ, bầm tím mặt mày, tay chân nhiều lần. Do mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã chuyển đến nơi khác sinh sống, chị và anh C đã sống ly thân được một thời gian. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng với anh C không còn và không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Tôi và anh Đinh Ngọc C có 02 (hai) con chung là Đinh Thị T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2002 và Đinh Phú C1, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2004, các con đã thành niên, có khả năng học tập và lao động nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Chị và anh Định Ngọc C tự thỏa thuận giải quyết với nhau về tài sản chung và nghĩa vụ chung phải thực hiện nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Đinh Ngọc C: Anh Đinh Ngọc C đã được Tòa án nhân dân thành phố P triệu tập hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị D nhưng anh không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

3. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai có ý kiến về tố tụng và đề xuất quan điểm giải quyết như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố P nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chị Đinh Thị D chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn anh Đinh Ngọc C, việc chấp hành theo pháp luật tố tụng còn hạn chế.

Về nội D: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị D về yêu cầu ly hôn với anh Đinh Ngọc C. Chị Đinh Thị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đinh Thị D và anh Đinh Ngọc C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không thuộc trường hợp cấm kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QL sau đó là thị xã BĐ, huyện QT, tỉnh Quảng Bình nay là xã NG, tỉnh Quảng Trị ngày 29 tháng 01 năm 2001. Hôn nhân của anh chị tuân thủ theo các Điều 9,10,11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 nên hôn nhân hợp pháp.

Do mâu thuẫn gia đình, chị D yêu cầu giải quyết ly hôn với anh C, bị đơn cư trú trên địa bàn phường HP nên thẩm quyền giải quyết thuộc về Tòa án nhân dân thành phố P nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án, anh C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị D, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải cũng như tham gia phiên tòa nhưng anh C vắng mặt. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Theo thông tin xác minh, chính quyền địa phương không xác định được mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đinh Thị D và anh Đinh Ngọc C. Mặc dù, hôn nhân của anh chị đã tồn tại hơn 20 năm, con chung đến nay đã trưởng thành nhưng từ thực tế anh chị không cùng chung sống và thái độ của anh C không quan tâm đến việc chị D yêu cầu ly hôn cho thấy tình cảm vợ chồng đã lạnh nhạt, duy trì hôn nhân chỉ vì nghĩa vụ đối với con, mâu thuẫn gia đình đã nghiêm trọng đến mức anh chị không thể tiếp tục chung sống. Từ đó có cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị Đinh Thị D và anh Đinh Ngọc C phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị D, xử cho chị D được ly hôn với anh Đinh Ngọc C.

Chị D và anh C có 02 (hai) con chung là Đinh Thị T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 2002 và Đinh Phú C1, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2004, các con đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động nên chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị D cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về phân chia tài sản chung và nghĩa vụ chung phải thực hiện vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Đinh Thị D phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 97, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 9,10,11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;

Áp dụng Điều 51, 53, 54, 56, 57 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đinh Thị D

Chị Đinh Thị D được ly hôn với anh Đinh Ngọc C

2. Về án phí: Chị Đinh Thị D phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001421 ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Chị Đinh Thị D đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai
- Ủy ban nhân dân xã NG, tỉnh Quảng Trị (Chứng nhận kết hôn số 06 ngày 29/01/2001 - UBND xã QL cũ);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**